TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 9 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Lọt; Bà Bùi Thị Nhen.

- Thư ký ghi phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn *tham gia phiên toà*: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Sáu, sinh năm 1990. Địa chỉ: xóm Trán, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/9/2023.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Kiềm, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm Trán, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thị Sáu trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh Bùi Văn Kiềm kết hôn năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Nghĩa và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương. Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Từ cuối năm 2022, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là hai bên bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hiện nay, chị Sáu

xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Sáu đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Bùi Văn Kiềm.

Về con chung: Chị Bùi Thị Sáu và anh Bùi Văn Kiềm có 02 con chung là cháu Bùi Thúy Kiều, sinh ngày 28/01/2014 và cháu Bùi Kiều Tâm, sinh ngày 05/11/2022. Vợ chồng ly hôn chị Sáu đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung và chưa yêu cầu anh Bùi Văn Kiềm thực hiện cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Sáu không có yêu cầu gì thêm.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Bùi Văn Kiềm trình bày:

Về hôn nhân: Anh Kiềm và chị Bùi Thị Sáu kết hôn năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Nghĩa và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương. Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Từ cuối năm 2022, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là hai bên bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột, hai vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hiện nay, anh Kiềm xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Bùi Thị Sáu đề nghị ly hôn anh Kiềm đồng ý.

Về con chung: Anh Bùi Văn Kiềm và chị Bùi Thị Sáu có 02 con chung là cháu Bùi Thúy Kiều, sinh ngày 28/01/2014 và cháu Bùi Kiều Tâm, sinh ngày 05/11/2022. Vợ chồng ly hôn, anh Bùi Văn Kiềm đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Thúy Kiều và đồng ý để chị Bùi Thị Sáu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Kiều Tâm. Hai bên không phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Kiềm không có yêu cầu gì thêm.

** Tại biên bản xác minh ngày ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn chính quyền địa phương nơi cư trú của chị Bùi Thị Sáu và anh Bùi Văn Kiềm có nội dung:*

Anh Bùi Văn Kiềm và chị Bùi Thị Sáu kết hôn năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến cuối

năm 2022, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xung đột, hai vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Khả năng đoàn tụ là rất khó.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh Kiềm và chị Sáu có 02 con chung là cháu Bùi Thúy Kiều, sinh ngày 28/01/2014 và cháu Bùi Kiều Tâm, sinh ngày 05/11/2022. Hiện nay, chị Sáu đang là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung.

Về điều kiện nuôi con của anh Kiềm và chị Sáu:

- Xét về yếu tố nhân phẩm, đạo đức: anh Kiềm và chị Sáu luôn giữ gìn tư cách, phẩm chất đạo đức có lối sống trong sạch, lành mạnh, luôn vui vẻ, cởi mở, hòa đồng.

- Xét đến yếu tố kinh tế để nuôi con: Anh Kiềm có công việc chính là làm ruộng, ngoài ra anh Kiềm còn chăn nuôi gia súc, gia cầm để kiếm thêm thu nhập. Chị Sáu có công việc chính hiện nay là làm ruộng, ngoài ra khi chưa vào mùa vụ thì chị Sáu còn đi làm thuê để kiếm thêm thu nhập. Do đó, cả anh Kiềm và chị Sáu đều đủ điều kiện kinh tế để nuôi con.

- Về thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng con: Anh Kiềm và chị Sáu hiện đang làm việc tại địa phương nên có đủ điều kiện về thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về chỗ ở: anh Kiềm và chị Sáu có chỗ ở ổn định nên đủ điều kiện về chỗ ở để nuôi con.

- Về sức khỏe: Chị Sáu đủ sức khỏe để chăm sóc con chung. Anh Kiềm hiện nay đang mắc bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia) nên sức khỏe yếu.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình công nhận việc chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân Xác định mâu thuẫn giữa chị Sim và anh Quyền đã trầm trọng, anh Kiềm và chị Sáu tự nguyện ly hôn là phù hợp quy định của pháp luật, nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Bùi Thúy Kiều và cháu Bùi Kiềm Tâm cho chị Sáu trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Sáu chưa đề nghị anh Kiềm cấp dưỡng nuôi con và anh Kiềm không có quan điểm gì về vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn nên đề nghị HĐXX chưa xem xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con trong vụ án.

- Về tài sản chung; Về công nợ chung: Đề nghị không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Sáu phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Bị đơn là anh Bùi Văn Kiềm có hộ khẩu thường trú tại xóm Trán, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tống đạt đầy đủ các văn bản cho các bên đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và khoản 1, 2 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 211 BLTTDS. Tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 BLTTDS để hai bên thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án. Anh Kiềm và chị Sáu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Bị đơn là anh Bùi Văn Kiềm đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Kiềm và chị Sáu.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Sáu và anh Kiềm được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Sáu và anh Kiềm không có hạnh phúc do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột vì thế cuộc sống gia đình thường xuyên bất hòa. Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh Kiềm và chị Sáu đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt được, tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án anh Kiềm đồng ý ly hôn với chị Sáu, xét thấy việc anh Kiềm và chị Sáu tự nguyện ly hôn và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, anh Kiềm và chị Sáu có 02 con chung là cháu Bùi Thúy Kiều và cháu Bùi Kiều Tâm, hiện nay chị Sáu đang trực tiếp nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn chị Sáu đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung và chưa yêu cầu anh Kiềm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khi vợ chồng ly hôn mà có con chung đủ 7 tuổi trở lên thì Tòa án bắt buộc phải xem xét nguyện vọng của con. Trong quá trình giải quyết vụ án cháu Bùi Thúy Kiều trình bày nguyện vọng được ở với chị Sáu khi bố mẹ ly hôn.

Theo quy định tại Điều 17 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì vợ, chồng bình đẳng với nhau, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình. Trên cơ sở nguyên tắc này có thể hiểu người cha và người mẹ bình đẳng với nhau về quyền và nghĩa vụ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con cái trong thời kỳ tồn tại quan hệ hôn nhân và ngay cả khi quan hệ hôn nhân chấm dứt. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh tại địa phương nơi cư trú của chị Sáu và anh Kiềm: Chị Sáu có chỗ ở ổn định, có công việc chính là làm ruộng, ngoài ra chị Sáu còn làm thuê để kiếm thêm thu nhập, đủ điều kiện nuôi con; Anh Bùi Văn Kiềm không đủ sức khỏe đảm bảo cho việc chăm sóc con chung. Hơn nữa, hai con chung là con gái, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của con chung cũng như để cho hai con chung có cuộc sống ổn định, tránh sự xáo trộn cần chấp nhận yêu cầu của chị Sáu và nguyện vọng của con chung trên 07 tuổi, giao 02 con chung cho chị Sáu trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Do chị Sáu chưa đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, anh Kiềm chưa có ý kiến trình bày về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn nên HĐXX không xem xét là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và Gia đình. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con sẽ được xử lý bằng một vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Công nợ chung: không có nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Sáu phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81, 82, 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Sáu và anh Bùi Văn Kiềm tự nguyện ly hôn.

2. Về con chung, cấp dưỡng: Giao 02 con chung là cháu Bùi Thúy Kiều, sinh ngày 28/01/2014 và cháu Bùi Kiều Tâm, sinh ngày 05/11/2022 cho chị Bùi Thị Sáu tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Kiềm chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Sáu phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0004542 ngày 06/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Chị Bùi Thị Sáu đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc Sơn;
- UBND thị trấn Vụ Bản;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

1. Bùi Văn Quyết **Bùi Thị Nhen**

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *CCTHA huyện Lạc Sơn;*
- *UBND thị trấn Vụ Bản;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Sáu được ly hôn với anh Bùi Văn Kiềm.

2. Về con chung, cấp dưỡng: Giao con chung là cháu Bùi Bảo Châu, sinh ngày 02/11/2017 và cháu Bùi Bảo Ngọc, sinh ngày 02/11/2017 cho chị Bùi Thị Sáu tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Kiềm chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; công nợ chung: không có nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Sáu phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0005572 ngày 01/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Chị Bùi Thị Sáu đã nộp đủ án phí.